

SỞ Y TẾ QUẢNG BÌNH
HĐ XÉT THĂNG HẠNG

KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VIÊN CHỨC Y TẾ TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III

(Kèm theo Thông báo số: /TB-HĐXTH ngày tháng năm 2019 của Hội đồng xét thăng hạng CDNN)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1. HỘ SINH: 24 VIÊN CHỨC					
1	Nguyễn Thị Việt Hải	19/11/1977	Trung tâm Giám định Y khoa pháp y	X	
2	Giả Linh	20/11/1987	Trạm Y tế xã Quảng Kim, Trung tâm Y tế huyện Quảng Trạch	X	
3	Nguyễn Thị Kiều Nga	08/4/1986	Trạm Y tế xã Quảng Phú, Trung tâm Y tế huyện Quảng Trạch	X	
4	Trần Thị Anh Đào	06/3/1977	Trạm Y tế xã Lộc Ninh, Trung tâm Y tế thành phố Đồng Hới	X	
5	Cao Thị Nhuận	08/06/1982	Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế huyện Minh Hoá	X	
6	Nguyễn Thị Thanh An	02/01/1982	Trạm Y tế xã Đại Trạch, Trung tâm Y tế huyện Bố Trạch	X	
7	Nguyễn Thị Hoa	20/5/1987	Trạm Y tế xã Vạn Ninh, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
8	Bùi Thị Bích Hà	25/01/1975	Trạm Y tế xã An Ninh, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
9	Hà Thị Thanh Nhạn	27/7/1973	Trạm Y tế xã Vĩnh Ninh, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
10	Trần Thị Hương	12/3/1976	Trạm Y tế xã Xuân Ninh, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
11	Hoàng Thị Lương	21/6/1979	Trạm Y tế xã Gia Ninh, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
12	Nguyễn Thị Nhị	20/8/1975	Trạm Y tế xã Hải Ninh, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
13	Nguyễn Thu Dung	20/2/1989	Trạm Y tế xã Ngân Thủy, Trung tâm Y tế huyện Lệ Thủy	X	
14	Nguyễn Thị Thanh	12/11/1976	Trạm Y tế phường Quảng Phong, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
15	Trần Thị Ngọc Hoa	01/01/1980	Trạm Y tế xã Quảng Lộc, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
16	Phan Thị Thu Hiền	01/05/1980	Khoa phẫu thuật gây mê hồi sức, Bệnh viện khoa khoa thành phố Đồng Hới	X	
17	Phạm Thị Thu Huyền	20/9/1980	Khoa Phụ sản, Bệnh viện khoa khoa thành phố Đồng Hới	X	
18	Hoàng Thị Ánh Ngà	11/3/1975	Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
19	Phan Thị Hai	01/9/1975	Khoa Phụ sản, Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
20	Lê Thị Hằng	14/10/1982	Khoa Phụ sản, Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
21	Trần Thanh Thòả	12/7/1979	Khoa Phụ sản, Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
22	Ngô Thị Bình	09/7/1985	Khoa Phụ sản, Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
23	Nguyễn Thị Bích Nghĩa	21/10/1981	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
24	Ngô Thị Xuân Sang	03/2/1984	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
2. DƯỢC SĨ: 26 VIÊN CHỨC					
25	Nguyễn Thị Thanh Hương	18/10/1985	Trung Tâm y tế dự phòng tỉnh	X	
26	Nguyễn Hải Sâm	26/04/1985	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
27	Nguyễn Thị Kim Luân	06/02/1984	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
28	Đặng Kim Lan	03/12/1983	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
29	Hoàng Văn Quý	12/6/1984	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
30	Thái Thị Luyện	26/05/1985	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
31	Đình Thị Tuyết Dung	10/10/1986	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
32	Trần Văn Thiên	12/8/1980	Bệnh viện Y dược cổ truyền	X	
33	Lê Thị Bích Thủy	30/06/1974	Bệnh viện Y dược cổ truyền	X	
34	Dương Thị Thanh Hoa	07/8/1986	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	X	
35	Phạm Thị Thanh Huyền	22/10/1987	Trường trung cấp Y tế Quảng Bình	X	
36	Lê Thị Bích Thảo	10/6/1986	Trung tâm Giám định y khoa pháp y	X	
37	Dương Hoài Nam	15/05/1985	Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
38	Phan Thị Hải Yên	01/9/1984	Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
39	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	15/04/1981	Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
40	Võ Thị Hoa	20/06/1982	Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
41	Trương Quang Vũ	10/10/1987	Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
42	Ngô Thị Hường	26/09/1987	Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
43	Trần Thị Khánh Ly	01/8/1988	Trạm Y tế xã Quy Hóa, Trung Tâm Y tế huyện Minh Hóa	X	
44	Nguyễn Thị Việt Hà	15/01/1983	Trung tâm KN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	X	
45	Nguyễn Thế Anh	26/01/1983	Trung tâm KN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	X	
46	Phạm Thị Nga	29/07/1980	Trung tâm KN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	X	
47	Nguyễn Đỗ Hà My	29/07/1988	Trung tâm KN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	X	
48	Cao Thị Ánh Thành	21/07/1978	Trung tâm KN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	X	
49	Lê Thị Cẩm Nhung	29/06/1986	Trung tâm KN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	X	
50	Nguyễn Thị Mai Trang	16/04/1985	Trung tâm KN thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	X	
3. Y TẾ CÔNG CỘNG: 19 VIÊN CHỨC					
51	Trần Thị Vân Anh	12/7/1988	Trung tâm Y tế huyện Quảng Trạch	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
52	Phạm Xuân Hùng	15/5/1984	Trung tâm Phòng chống Sốt rét – Nội tiết	X	
53	Trần Thị hồng Quyên	02/11/1983	Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
54	Lê Việt Hưng	31/12/1979	Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
55	Phan Thị Bình	10/02/1975	Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh	X	
56	Nguyễn Thị Hiền	28/02/1975	Trung tâm Y tế huyện Lệ Thủy	X	
57	Nguyễn Thị Thanh Xuân	18/11/1973	Trung tâm Y tế huyện Lệ Thủy	X	
58	Nguyễn Văn Hùng	25/11/1960	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	X	
59	Nguyễn Thị Hiền	28/4/1981	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	X	
60	Hà Văn Đồng	06/8/1980	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	X	
61	Lê Thị Ái Xuân	19/5/1992	Trung tâm Y tế huyện Tuyên Hóa	X	
62	Nguyễn Thị Lan Phương	12/9/1977	Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội	X	
63	Trần Công Thành	02/01/1974	Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội	X	
64	Trương Ngọc Bé	06/4/1990	Trung tâm Y tế huyện Minh Hóa	X	
65	Nguyễn Thị Ánh Thùy	16/10/1990	Trung tâm Y tế huyện Minh Hóa	X	
66	Đình Gia Nguyên	20/10/1976	Trung tâm Y tế huyện Minh Hóa	X	
67	Cao Thị Ngọc Tý	17/12/1982	Trung tâm Y tế huyện Minh Hóa	X	
68	Mai Thái Hòa	28/3/1983	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	X	
69	Phan Tiến Hoàng	01/8/1972	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	X	
4. KẾ TOÁN VIÊN: 28 VIÊN CHỨC					
70	Phạm Thị Vinh	01/05/1988	Trung tâm Giám định y khoa pháp y	X	
71	Bùi Thị Lệ Quyên	01/10/1987	Trung tâm Giám định y khoa pháp y	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
72	Nguyễn Thị Thu Giang	07/04/1985	BVĐK khu vực Bắc Quảng Bình	X	
73	Nguyễn Thị Thảo	13/04/1983	BVĐK khu vực Bắc Quảng Bình	X	
74	Hoàng Thị Thanh Nga	22/08/1985	BVĐK khu vực Bắc Quảng Bình	X	
75	Lưu Ngọc Trâm	02/06/1985	BVĐK khu vực Bắc Quảng Bình	X	
76	Nguyễn Công Hiếu	10/05/1982	BVĐK khu vực Bắc Quảng Bình	X	
77	Trần Thị Mỹ Hạnh	18/05/1986	Trung tâm y tế thị xã Ba Đồn	X	
78	Nguyễn Thị Như Ý	06/08/1988	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
79	Trần Thị Diệu Hằng	04/11/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
80	Đình Thị Ngọc Bé	28/03/1986	BVĐK Minh Hóa	X	
81	Nguyễn Thu Hiền	05/01/1990	TTYT Ba Đồn	X	
82	Phan Văn Mân	04/04/1983	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
83	Nguyễn Thị Minh Kỹ	19/09/1989	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
84	Đỗ Thị Thu Hiền	10/10/1979	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
85	Trần Thị Thanh Nga	16/12/1981	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
86	Phan Thị Lệ Hằng	17/10/1986	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
87	Nguyễn Thị Phương Lan	19/04/1980	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
88	Nguyễn Thị Lạng	10/05/1981	Trung tâm phòng chống Bệnh xã hội	X	
89	Trương Thị Bình	20/03/1985	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
90	Trần Thị Thu Hương	06/12/1972	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
91	Trần Thị Phi Lê	15/10/1982	Trung tâm y tế huyện Minh Hóa	X	
92	Trương Thị Hoài Phương	15/7/1980	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
93	Trần Thị Hằng	2/6/1982	Bệnh viện Y dược cổ truyền	X	
94	Trần Thị Huyền Trang	28/10/1984	Trung tâm y tế Bồ Trạch	X	
95	Võ Thị Thảo	2/8/1990	Bệnh viện đa khoa huyện Bồ Trạch	X	
96	Nguyễn Thị Hương Nga	4/4/1975	Trung tâm Phòng chống sốt rét - Nội tiết	X	
97	Trần Thanh Sơn	20/10/1974	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản	X	
5. CÔNG TÁC XÃ HỘI VIÊN: 01 VIÊN CHỨC					
98	Hồ Thị Trung Thu	15/9/1988	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	X	
6. VĂN THƯ: 01 VIÊN CHỨC					
99	Phan Thị Thu Hà	04/03/1977	Văn phòng Sở Y tế	X	
7. VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH: 03 VIÊN CHỨC					
100	Nguyễn Văn Lãm	20/8/1966	Trung tâm y tế huyện Bồ Trạch	X	
101	Đỗ Bá Tý	03/02/1964	Trung tâm y tế dự phòng tỉnh	X	
102	Nguyễn Thị Tuyết	20/6/1969	TT truyền thông - giáo dục sức khỏe sinh sản	X	
8. BÁC SĨ Y HỌC DỰ PHÒNG: 12 VIÊN CHỨC					
103	Trần Thu Hiền	19/4/1988	Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
104	Hoàng Vũ Việt	09/01/1991	Trung tâm Y tế Ba Đồn	X	
105	Đỗ Xuân Tính	02/8/1974	Trung tâm Y tế Bồ Trạch	X	
106	Nguyễn Thị Hoài Thu	02/9/1981	Trung tâm Y tế Bồ Trạch	X	
107	Thăng Anh Phương	12/7/1982	Trung tâm Y tế Đồng Hới	X	
108	Phạm Thị Minh Thảo	16/3/1990	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	X	
109	Dương Thị Thanh Huyền	20/11/1991	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
110	Nguyễn Văn Hải	20/10/1991	Trung tâm Y tế Quảng Ninh	X	
111	Mai Thị Thu Hiền	25/6/1982	Trung tâm Y tế Quảng Ninh	X	
112	Nguyễn Văn Phong	20/6/1977	Trung tâm Y tế Lệ Thủy	X	
113	Ngô Thị Trang	22/8/1991	Trung tâm Y tế Lệ Thủy	X	
114	Trần Hồng Quân	20/11/1977	Trung tâm Y tế Minh Hóa	X	
9. KỸ THUẬT Y HẠNG III: 12 VIÊN CHỨC					
115	Lê Thị Trâm	05/06/1974	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
116	Nguyễn Duy Quang	14/03/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
117	Lê Đức Hiền	06/08/1990	Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
118	Đinh Thị Kim Dung	28/04/1984	Trung tâm y tế huyện Quảng Trạch	X	
119	Phạm Trung Tuấn	20/06/1977	TT phòng chống HIV/AIDS	X	
120	Nguyễn Minh Tâm	12/05/1985	Bệnh viện đa khoa Đồng Hới	X	
121	Nguyễn Thị Hạnh	10/06/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh	X	
122	Phan Thị Diệu Huyền	26/10/1989	Trung tâm phòng chống Sốt rét - Nội tiết	X	
123	Vũ Thị Huyền	18/07/1989	Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS	X	
124	Trần Thị Minh Thủy	10/10/1984	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
125	Nguyễn Thị Hát	02/06/1990	Trung tâm y tế Tuyên Hóa	X	
126	Đinh Thị Hà Ly	25/04/1988	Trung tâm y tế huyện Minh Hóa	X	
10. BÁC SĨ: 41 VIÊN CHỨC					
127	Hoàng Thế Anh	20/02/1982	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
128	Trần Thị Xuân Thu	10/12/1990	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
129	Lê Tiến Dũng	12/9/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Bồ Trạch	X	
130	Trương Thị Lan Anh	6/8/1989	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
131	Lê Thị Ánh	25/4/1978	Trạm Y tế phường Quảng Thuận, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
132	Nguyễn Thị Kim Bắc	19/11/1979	Trạm Y tế phường Ba Đồn, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
133	Nguyễn Thị An Châu	20/11/1982	Trung tâm Giám định Y khoa pháp y	X	
134	Phạm Quang Đức	31/5/1988	Trạm Y tế xã Quảng Minh, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
135	Nguyễn Tiến Dũng	02/05/1981	Trung tâm y tế huyện Bồ Trạch	X	
136	Lê Thọ Dương	14/2/1981	Trung tâm y tế huyện Tuyên Hoá	X	
137	Trương Thị Thùy Giang	15/3/1981	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
138	Hoàng Thị Hải	15/11/1981	Trạm y tế phường Đồng Mỹ, Trung tâm y tế thành phố Đồng Hới	X	
139	Uông Ngọc Hiệp	02/4/1981	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
140	Trần Thị Thanh Hoài	12/5/1983	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
141	Nguyễn Thị Thanh Hối	10/9/1983	Trạm y tế xã Sơn Thủy, Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
142	Đoàn Thị Huệ	2/11/1980	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
143	Võ Thị Phương Hương	08/5/1989	Trạm y tế xã Ngư Thủy Bắc, Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
144	Dương Thanh Huyền	02/3/1984	Trạm y tế xã Quảng Phú, Trung tâm y tế huyện Quảng Trạch	X	
145	Trần Thị Huyền	17/11/1991	Phòng Khám đa khoa, Trung tâm y tế huyện Quảng Ninh	X	
146	Nguyễn Thị Huyền	27/7/1974	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
147	Nguyễn Thị Linh Kha	16/6/1982	Trạm y tế xã Thanh Trạch, Trung tâm y tế huyện Bồ Trạch	X	
148	Nguyễn Thị Lan	02/10/1980	Trạm y tế xã Lâm Trạch, Trung tâm y tế huyện Bồ Trạch	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
149	Hoàng Thị Mỹ Lệ	14/8/1980	Trạm y tế xã Bảo Ninh, Trung tâm y tế thành phố Đồng Hới	X	
150	Lâm Thị Mỹ Linh	11/11/1982	Khoa Lao, Trung tâm phòng chống bệnh xã hội	X	
151	Nguyễn Thị Mến	14/4/1984	Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
152	Đinh Thị Lệ My	18/2/1990	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
153	Nguyễn Văn Nam	22/5/1987	Trạm y tế xã Bắc Trạch, Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
154	Mai Thanh Nga	27/5/1984	Trạm y tế xã Quảng Kim, Trung tâm y tế huyện Quảng Trạch	X	
155	Nguyễn Thị Nhi	10/5/1988	Trung tâm Phòng chống sốt rét - Nội tiết	X	
156	Phạm Kim Oanh	12/6/1991	Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
157	Nguyễn Duy Phương	6/5/1988	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
158	Nguyễn Thị Minh Quế	27/7/1980	Trung tâm Giám định Y khoa pháp y	X	
159	Trần Thị Nhung Quế	18/9/1990	Trạm y tế xã Sơn Trạch, Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
160	Cao Nữ Như Quỳnh	22/7/1979	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
161	Hoàng Thị Hải Sâm	28/10/1983	Trạm y tế xã Quảng Xuân, Trung tâm y tế huyện Quảng Trạch	X	
162	Phạm Thị Thanh Tâm	15/9/1991	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
163	Vương Thị Thắm	21/7/1983	Đơn nguyên điều trị nội trú Lê Ninh, Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
164	Nguyễn Chí Thanh	10/12/1985	Trạm y tế xã Xuân Trạch, Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
165	Phạm Quang Thường	20/6/1981	Trạm y tế xã Thuận Đức, Trung tâm y tế thành phố Đồng Hới	X	
166	Nguyễn Thị Thủy	12/4/1981	Trạm y tế xã Quảng Hòa, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
167	Võ Huy Tiền	10/2/1988	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
11. BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN: 43 VIÊN CHỨC					

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
168	Trương Lan Anh	3/3/1984	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
169	Nguyễn Hương Bình	24/8/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
170	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	10/7/1988	Trạm y tế xã Đại Trạch, Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
171	Nguyễn Thị Dương	20/4/1986	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
172	Bùi Thị Lệ Duyên	03/8/1983	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
173	Lê Thị Vĩnh Hằng	11/04/1977	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
174	Trần Thị Hằng	03/11/1986	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
175	Hà Thị Mỹ Hạnh	04/02/1986	Trạm y tế xã Hàm Ninh, Trung tâm y tế huyện Quảng Ninh	X	
176	Cao Ngọc Hoàng	04/5/1985	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
177	Phạm Duy Hối	15/4/1985	Trạm y tế phường Đức Ninh Đông, Trung tâm y tế thành phố Đồng Hới	X	
178	Phạm Thị Viêt Hương	04/12/1980	Trạm y tế xã Vạn Ninh, Trung tâm y tế huyện Quảng Ninh	X	
179	Nguyễn Thị Mai Hương	13/12/1984	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
180	Đình Thị Huyền	21/12/1983	Trạm y tế xã Bảo Ninh, Trung tâm y tế thành phố Đồng Hới	X	
181	Phạm Thị Huyền	26/7/1986	Khoa Châm cứu - phục hồi chức năng, Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
182	Nguyễn Thị Thanh Huyền	08/4/1983	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
183	Nguyễn Thị Yên Lan	02/6/1986	Trạm y tế xã Tân Ninh, Trung tâm y tế huyện Quảng Ninh	X	
184	Đặng Thị Diệu Lan	14/7/1984	Khoa Ngoại - Phụ, Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
185	Phan Thị Hồng Lệ	26/3/1985	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
186	Nguyễn Hữu Lộc	29/3/1986	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
187	Nguyễn Thị Lua	10/4/1988	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
188	Ngô Thị Quỳnh Nga	25/6/1989	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
189	Hà Thị Khánh Nguyên	20/7/1986	Trạm y tế xã Gia Ninh, Trung tâm y tế huyện Quảng Ninh	X	
190	Nguyễn Thị Thanh Nhân	26/02/1984	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
191	Lê Quang Ninh	15/5/1987	Trạm y tế Xuân Thủy, Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
192	Nguyễn Thị Phương	28/8/1982	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
193	Lê Thị Thu Dịu	22/2/1982	BVĐK Bố Trạch	X	
194	Trần Thị Hiền	20/10/1980	BVĐK Bố Trạch	X	
195	Hoàng Thị Kim Liên	16/02/1984	BVĐK Bố Trạch	X	
196	Nguyễn Thị Thúy Hà	10/01/1984	TYT Hiền Ninh, TTYT Quảng Ninh	X	
197	Mai Xuân Quý	02/10/1983	Trạm Y tế xã Quảng Thủy, Trung tâm Y tế thị xã Ba Đồn	X	
198	Đặng Thị Hoài Thanh	25/9/1987	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
199	Nguyễn Thị Thành	20/02/1982	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
200	Nguyễn Nam Thảo	03/3/1985	Trạm y tế xã Mai Thủy, Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
201	Nguyễn Thị Bích Thảo	3/8/1982	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
202	Lê Thị Hoài Thu	18/11/1989	Trung tâm y tế huyện Tuyên Hóa	X	
203	Nguyễn Thị Thu Thương	08/5/1983	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
204	Nguyễn Thành Tiến	01/7/1987	Trạm y tế xã Hưng Thủy, Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
205	Lê Thị Trang	26/6/1989	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
206	Lê Hữu Tuân	18/10/1983	Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
207	Lê Thị Hoài Vân	07/02/1989	Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
208	Đỗ Thị Yên	10/5/1981	Trạm y tế xã Phong Thủy, Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
209	Nguyễn Thị Kim Hoà	03/7/1981	Trạm y tế xã Quảng Hưng, Trung tâm y tế huyện Quảng Trạch	X	
210	Nguyễn Xuân Nghiêm	03/01/1979	Khoa Châm cứu - phục hồi chức năng, Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh	X	
12. ĐIỀU DƯỠNG: 76 VIÊN CHỨC					
211	Phan Thị Hiền (SYLL cơ quan quản lý chưa nhận xét; phiếu đánh giá phân loại VC 2017: Hoàn thành nhiệm vụ)	25/07/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch		X
212	Trương Văn Tiến	01/09/1991	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
213	Nguyễn Thị Dung	03/04/1984	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
214	Phan Thị Kim Quy	01/10/1981	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
215	Nguyễn Thị Phương Nhung	22/07/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
216	Nguyễn Ngọc Mai	15/2/1986	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
217	Lê Thị Bình	20/7/1989	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
218	Hoàng Thị Cẩm Tú	2/6/1970	Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch	X	
219	Nguyễn Thị Lý	21/08/1983	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
220	Đặng Thị Nhân	14/11/1982	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
221	Nguyễn Thị Thanh Thủy	20/08/1979	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
222	Lâm Thúy Linh	28/11/1981	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
223	Uông Thị Vinh	03/07/1984	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
224	Nguyễn Thị Hương	27/03/1989	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
225	Nguyễn Nguyên Hằng	20/08/1973	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
226	Nguyễn Thị Thanh Xuân	18/09/1990	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
227	Lê Thị Hường	24/09/1984	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
228	Nguyễn Thị Trang	04/04/1982	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
229	Lê Thị Hoàn	20/11/1981	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
230	Trần Thị Lan Hương	20/01/1973	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
231	Hoàng Thị Thanh Thúy	21/04/1984	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
232	Phạm Thị Thu Thủy	12/06/1979	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
233	Lê Thị Thu Hoài	01/05/1978	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới	X	
234	Phan Thị Thu Hằng (QĐ tuyển dụng tháng 4/2018)	16/03/1993	Bệnh viện Y dược cổ truyền		X
235	Trần Thị Thùy Dương	04/08/1978	Bệnh viện y dược cổ truyền	X	
236	Trương Thị Thanh Hương	14/10/1988	Bệnh viện y dược cổ truyền	X	
237	Lê Thị Phương Lan	09/03/1980	Bệnh viện y dược cổ truyền	X	
238	Nguyễn Thị Tú	05/07/1981	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
239	Lê Văn Tường	07/10/1985	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
240	Nguyễn Ngọc Thủy	01/05/1980	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
241	Võ Thị Thanh Huyền	30/01/1989	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
242	Võ Thị Tiệp	23/06/1985	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
243	Nguyễn Thị Năm	09/02/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
244	Phạm Thị Nha Trang	09/06/1982	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
245	Dương Thị Thúy	10/8/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Lệ Thủy	X	
246	Nguyễn Thị Vỹ	21/06/1983	Trung tâm y tế huyện Minh Hóa	X	
247	Cao Thị Hằng	08/10/1979	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
248	Đình Tiến Lai	07/3/1966	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
249	Trương Thị Hương	05/12/1988	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
250	Đình Thị Hoài My	20/6/1987	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
251	Đình Thanh Lâm	30/8/1990	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
252	Cao Thị Thu Tình	17/3/1986	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
253	Cao Anh Hùng	27/5/1985	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
254	Đình Hoàng Đông	07/7/1988	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
255	Trần Thị Thùy Dung	13/10/1986	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
256	Phạm Thị Hải Hà	19/8/1978	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa	X	
257	Nguyễn Thị Hằng Nga	28/08/1979	Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
258	Nguyễn Tư Liệu	20/3/1966	Trung tâm y tế huyện Bố Trạch	X	
259	Trần Thị Đào	15/04/1986	Trạm y tế xã Võ Ninh - TTYT Quảng Ninh	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
260	Nguyễn Thị Thanh Hằng	20/06/1991	Trung tâm phòng chống HI/V/AIDS	X	
261	Nguyễn Thị Hiền	06/8/1985	Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
262	Lê Minh Châu	15/8/1987	Trung tâm y tế huyện Lệ Thủy	X	
263	Phan Thị Thu Trang	5/8/1989	Trung tâm y tế thị xã Ba Đồn	X	
264	Trần Thị Bình	29/8/1972	Trung tâm y tế dự phòng tỉnh	X	
265	Lê Thị Thanh Nhàn	15/6/1980	Trung tâm phòng chống bệnh xã hội	X	
266	Nguyễn Thị Xuân	02/3/1983	Trung tâm phòng chống bệnh xã hội	X	
267	Nguyễn Nhật Linh	20/03/1986	Trung tâm phòng chống sốt rét - nội tiết	X	
268	Lê Thị Thu Hương	10/9/1989	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh	X	
269	Nguyễn Thị Huyền	15/4/1981	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh	X	
270	Hà Thị Bé	02/01/1986	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh	X	
271	Nguyễn Thị Thắm	08/11/1984	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh	X	
272	Lê Thị Quỳnh Nương (SYLL: Cơ quan quản lý chưa nhận xét; 2016: không phân loại viên chức)	20/10/1986	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa		X
273	Nguyễn Hồng Phương	20/9/1982	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
274	Hoàng Đức Vũ	19/10/1978	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
275	Lê Thị Hương	10/10/1983	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
276	Phạm Phước Thúy Hằng	20/11/1989	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Kết quả xét thăng hạng	
				Đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (đạt)	Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thăng hạng CDNN (không đạt)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
277	Nguyễn Thị Thanh Hằng	12/11/1983	Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa	X	
278	Lê Thị Anh Tuấn	16/6/1980	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
279	Phạm Thân Thương	15/11/1987	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
280	Hồ Thị Hải Lý	20/10/1988	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
281	Võ Thị Hoài Nam	27/8/1984	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
282	Lê Thị Quỳnh Nga	28/11/1987	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
283	Trương Thị Thanh Diệu	22/8/1980	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
284	Trần Thị Thiên	12/4/1986	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
285	Lê Văn Thành	2/2/1986	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	
286	Trần Văn Hữu	10/4/1981	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	X	

(Danh sách gồm có 286 người).